

Bản án số: 33/2018/HS-ST

Ngày 10 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đồng Chung

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến, ông Trần Hồng Phong và bà Đỗ Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2018/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Lương Xuân B, sinh năm 1984 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Bon P, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; con ông Lương Văn K và bà Nguyễn Thị P (đã chết); có vợ là Vy Thị A, sinh năm 1990 và có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016); bị bắt tạm giam từ ngày 24-02-2018 - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Xuân B: Luật sư Phan Văn Cảnh - Văn phòng Luật sư Phan Anh Cảnh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Bị hại: Chị Vy Thị A; địa chỉ: Bon P, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2008, Lương Xuân B kết hôn với chị Vy Thị A, có 02 con chung là Lương Thị Huyền C, sinh năm 2009 và Lương Tiểu B, sinh năm 2016. Năm 2016, B và chị A thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã vì B nghi ngờ chị A ngoại tình, chị A làm đơn ly hôn nhưng B không đồng ý ký đơn. Hàng ngày chị

A đi làm sớm và hay về muộn, hay quát mắng con vô cớ, nhiều lúc bỏ đi chơi B gọi điện và nhắn tin nhưng chị A không trả lời.

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 20-02-2018, B nói với chị A “*anh đi ra ngoài có việc, đi đâu thì gửi con bên nhà ngoại*”, mục đích để theo dõi chị A. B điều khiển xe mô tô đến quán cà phê đầu cầu Đ (phường N, thị xã G) để đợi chị A đi qua. Chị A chở con đến nhờ anh Mai Hữu H (chồng Vy Thị T, chị gái của A) trông giúp. Chị A rủ chị V đi xem đua thuyền ở khu vực hồ trung tâm thị xã G, chị V đồng ý. B nhìn thấy chị V điều khiển xe mô tô chở chị A đi theo hướng từ xã Đắc N về trung tâm thị xã G nên B điều khiển xe chạy theo phía sau theo dõi. Khi đến trước Kho bạc tỉnh Đ, chị V nhận được điện thoại của anh H nói B đang đi tìm chị A. Chị V nói với chị A nhưng chị A không về mà xuống xe đi bộ về hướng trung tâm thị xã G còn chị V điều khiển xe trở về nhà. Chị A đi đến trước khách sạn V gọi xe taxi chở đến khu vực hồ trung tâm xem đua thuyền. B tưởng chị A rẽ vào đường L (phía sau Kho bạc) nên chạy xe vào tìm nhưng không thấy, B gọi điện thoại và nhắn tin nhưng chị A không trả lời. B nghĩ vợ đi ngoại tình với người khác nên có ý định mua xăng về đốt, giết chị A rồi tự sát. B về nhà lấy 01 can nhựa loại 20 lít ra đại lý xăng dầu T thuộc thôn N, xã Đ, thị xã G mua 300.000 đồng tiền xăng rồi đem về cất ở chuồng gà phía sau nhà. B làm thịt gà mời anh Vy Văn B (anh ruột của Vy Thị A), Mai Hữu H, Nguyễn Văn L, Lê Văn S và ông Bùi Văn P đến nhà uống rượu. Trong lúc uống B nói với anh Vy Văn B “*Em có mệnh hệ gì nhờ anh chăm sóc hai cháu*”, Anh Vy Văn B nói “*Mày đừng có làm vợ vẩn*”, sau đó mọi người đi về.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, chị A về thấy B đang uống rượu với anh H và anh L nên đi đến trường Tiểu học N (cách nhà chị A 200m) đánh bóng chuyền. Đến 17 giờ cùng ngày, chị A về nhà bà Hoàng Thị H (mẹ đẻ chị A, cách nhà khoảng 100m) ngồi chơi. B điều khiển xe mô tô đến gặp chị A, B nói “*Về nhà nói chuyện*”. Chị A nói B về trước, chị đi bộ về sau. Khi chị A vừa đi cửa sau vào nhà thì B đóng và chốt cửa chính lại. Chị A đi vào phòng ngủ thì B đi vào và nói “*sao em không ở nhà trông con để anh đi làm mà cứ đi chơi hoài vậy*”, chị A trả lời “*tôi không muốn sống với anh nữa, tôi có người khác rồi*”, sau đó B lấy giấy tờ trên nóc tủ (GCNQSD đất, giấy khai sinh và sổ hộ khẩu), mục đích nếu đốt nhà thì các giấy tờ không bị cháy thì bị chị A giật lại. B đi ra phía au lấy can nhựa đựng xăng vào trong nhà và nói với chị A “*Bây giờ cô muốn sao, có thích chết không*”, chị A trả lời “*sao cũng được, chết thì cùng chết*”. B mở nắp can xăng đổ về phía chị A làm ướt phần vai trái, biết B đổ xăng lên người mình nên chị A bỏ chạy, B tạt xăng về phía chị A, xăng chảy ra phía đường lòng trong nhà. Chị A tông cửa trước ra ngoài thì bị B chạy theo dùng tay trái kẹp cổ kéo lại vào trong nhà, đồng thời tay phải bật lửa gas trong túi quần ra bật nhưng không cháy. B vút bật lửa tại nhà bếp và kéo chị A đến vị trí nơi đặt bếp gas của gia đình, dùng tay phải bật bếp gas. Bà H nghe tiếng kêu cứu nên chạy sang đập vào

người B làm B ngã cùng bếp gas xuống nền nhà, chị A bỏ chạy theo cửa sau về hướng nhà bà H. B lấy 01 con dao (loại dao phát) đuổi theo thì bị anh B can ngăn và giật lấy con dao cất đi. B quay về nhà lấy một con dao khác, dắt ở lưng quần rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48B1-229.11 đến trường tiểu học N để tìm chém chị A. Lúc này chị A đang ngồi ở ghế đá trong sân trường, thấy B điều khiển xe mô tô đến thì chị A đứng lên bỏ chạy. B điều khiển xe mô tô tông vào người chị A nhưng chị A tránh được và dùng tay đẩy vào đầu xe làm xe mô tô và B ngã ra sân. Chị A bỏ chạy đến khu vực bồn hoa thì bị ngã nên B đuổi kịp. B đứng đối diện, tay trái dùng dao chém một nhát từ trên xuống dưới nhằm vào vùng đầu, chị A giơ 02 tay lên ôm đầu (tay trái ôm phần đầu bên phải, tay phải ôm phần đầu bên trái) nên bị chém trúng tay trái làm đứt lìa 02 đốt phía trên của ngón tay áp út và đứt gân cơ ngón tay giữa, rách da đầu và vành tai bên phải. Chị A vùng dậy bỏ chạy thì B tiếp tục đuổi theo nhưng một số người dân đến can ngăn tước dao trên tay B. B về nhà còn chị A được người thân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông. Khi về nhà B lấy can nhựa đổ xăng lên người để tự sát nhưng ông Vy Văn M (bố chị A) can ngăn nên B không thực hiện được, trong nhà có mùi khí gas nên B đến vặn khóa van bình gas lại, lấy nước dội trên nền nhà để rửa xăng sau đó bỏ trốn. Đến 18 giờ, ngày 24-02-2018, B đến Công an xã Đ đầu thú và khai nhận toàn bộ nội dung sự việc.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 98 ngày 09-3-2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Vy Thị A mất hai đốt ngoài ngón 4 bàn tay trái, tỷ lệ 5%. Sẹo vết thương vùng thái dương phải và sau vành tai phải, số lượng ít, tỷ lệ 4%, cộng lùi 3,8%. Đứt gân duỗi ngón 3, tỷ lệ 1%, cộng lùi 0,91%. Tổng tỷ lệ thương tật là 9,71%, làm tròn 10%.

Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động Vivo; một giấy phép lái xe mang tên Lương Xuân B; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 48B1-22911 mang tên Lương Xuân B; 01 áo thun ngắn tay màu tím nhãn hiệu Grapkids, 01 quần Jean màu xanh; 02 con dao; 01 can nhựa đựng bên trong còn xăng; 01 áo thun nam kẻ sọc ngắn tay, màu xanh trắng bị rách ở phần cánh tay bên phải; 01 quần vải màu đen chấm trắng (*Có đặc điểm như trong biên bản khám nghiệm hiện trường*).

Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), chị A không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm và có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 31/CTr-VKS (P1) ngày 09-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo: Lương Xuân B về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Xuân B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không

oan. Tuy nhiên, bị cáo nhận thức bị hại không chết mà truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” là nặng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Xuân B phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lương Xuân B từ 13 đến 14 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 02 con dao; 01 can nhựa đựng bên trong còn xăng không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho Vy Thị A: 01 điện thoại di động Vivo; một giấy phép lái xe mang tên Lương Xuân B; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 48B1-22911 mang tên Lương Xuân B; 01 áo thun ngắn tay màu tím nhãn hiệu Grapkids, 01 quần Jean màu xanh. Trả lại cho bị cáo Lương Xuân B 01 áo thun nam kẻ sọc ngắn tay, màu xanh trắng bị rách ở phần cánh tay bên phải; 01 quần vải màu đen chấm trắng.

Luật sư Phan Văn Cảnh bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo khai báo đầy đủ về hành vi của mình do đó vẫn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố.

Ý kiến của người bị hại chị Vy Thị A: Về trách nhiệm dân sự chị không có ý kiến gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Luật sư, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do có mâu thuẫn trong tình cảm vợ chồng kéo dài và ghen tuông vô cớ nên ngày 23-02-2018, tại Bon P, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông Lương Xuân B đã mua 300.000 đồng tiền xăng, mục đích giết chị A rồi tự sát. Sau khi cãi nhau với vợ, B đóng cửa trước lại rồi đổ xăng ra nền nhà và lên người chị A, bật lửa

đốt nhưng không cháy, chị A bỏ chạy, B đuổi theo dùng tay trái kẹp cổ chị A kéo lại và bật bếp gas định đốt thì được bà Hoàng Thị H đập B ngã nên chị A bỏ chạy ra cửa sau. B cầm dao đuổi theo để chém chị A thì được anh Vy Văn B giật được dao. B tiếp tục về nhà lấy dao khác và điều khiển xe mô tô đến trước trường N cách nhà B khoảng 200m rồi dùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu, tay của chị A, được mọi người can ngăn tước dao nên B về nhà đổ xăng lên người để tự sát thì được ông Vy Văn M ngăn cản. Sau đó B lau chùi nhà cửa rồi bỏ trốn, đến ngày 24-02-2018 ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Chị A được mọi người đưa đi cấp cứu và giám định tỷ lệ thương tật là 9,71% sức khỏe. Do đó, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Lương Xuân B phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015

Điều 123 BLHS quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình

a,

n. Có tính chất côn đồ”.

[3] Xét tính chất mức độ do hành vi của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp đe dọa tước đoạt tính mạng của chị Vy Thị A. Việc chị A không chết là do được can ngăn và nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, xem nhẹ tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tội lỗi mà bị cáo đã gây ra mới có đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng và người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời bị cáo phạm tội nhưng hậu quả là chị A không chết mà chỉ bị thương tích 9,71% thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do đó, cần áp dụng khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại chị Vy Thị A 10.000.000 đồng, chị A không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Ngày 20-6-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông lập biên bản trả lại cho Vy Thị A: 01 điện thoại di động Vivo; một giấy phép lái xe mang tên Lương Xuân B; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 48B1-22911 mang tên Lương Xuân B; 01 áo thun ngắn tay màu tím nhãn hiệu Grapkids, 01 quần Jean màu xanh là có căn cứ. Đối với 02 con dao; 01

can nhựa đựng bên trong còn xăng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo Lương Xuân B 01 áo thun nam kẻ sọc ngắn tay, màu xanh trắng bị rách ở phần cánh tay bên phải; 01 quần vải màu đen chấm trắng.

[7] Về án phí: Bị cáo Lương Xuân B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lương Xuân B phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Lương Xuân B 12 (*Mười hai*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 24-02-2018.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 02 con dao; 01 can nhựa đựng bên trong còn xăng không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo Lương Xuân B 01 áo thun nam kẻ sọc ngắn tay, màu xanh trắng bị rách ở phần cánh tay bên phải; 01 quần vải màu đen chấm trắng. Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông trả lại cho Vy Thị A 01 điện thoại di động Vivo, một giấy phép lái xe mang tên Lương Xuân B, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 48B1-22911 mang tên Lương Xuân B, 01 áo thun ngắn tay màu tím nhãn hiệu Grapkids, 01 quần Jean màu xanh.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 98; khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Xuân B phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. H
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng HS - CA tỉnh Đ;
- CQ. CSĐT - CA tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu: THCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký tên và đóng dấu*)

Đỗ Đồng Chung